



AA1709320

BẢN GỐC

Số tham chiếu bảo lãnh: IGT2533088

Hải Phòng, ngày 10 tháng 07 năm 2025

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Kính gửi: Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh thực hiện hợp đồng

(theo danh sách tại phụ lục đính kèm).

Theo đề nghị của **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3**, có địa chỉ tại: Số 16 Lê Đại Hành, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là “**Nhà thầu**”) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu “Gói số 3: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền (129 danh mục)” thuộc dự án/dự toán mua sắm: “Mua sắm tập trung thuốc cấp địa phương cung ứng thuốc giai đoạn năm 2024 - 2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” theo Quyết định số KQ2500043818_2506271448 ngày 29 tháng 06 năm 2025 và Thư chấp thuận E-HSMT và trao thỏa thuận khung ngày 04 tháng 07 năm 2025 của Sở y tế Thành phố Đà Nẵng và cam kết sẽ ký kết các hợp đồng với các cơ sở y tế trong phụ lục để cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây từng hợp đồng và các hợp đồng đều được gọi là “**Hợp đồng**”);

Theo quy định trong E-HSMT, Nhà thầu phải nộp cho các cơ sở y tế bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Hợp đồng;

Chúng tôi, **NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG HẢI PHÒNG** có trụ sở đăng ký tại Số 12-13 LK20 Khu đô thị Quang Minh, Phường Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là “**Ngân hàng**”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện Hợp đồng của Nhà thầu với số tiền bảo lãnh tối đa là **17.897.941 VND (Bằng chữ: Mười bảy triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm bốn mươi một đồng)** (sau đây gọi là “**Số tiền bảo lãnh**”) (Chi tiết số tiền bảo lãnh tối đa đối với từng cơ sở y tế theo bảo lãnh này được quy định tại Phụ lục đính kèm). Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho các cơ sở y tế trong phụ lục bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn **17.897.941 VND (Bằng chữ: Mười bảy triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm bốn mươi một đồng)** như đã nêu trên, khi có bản gốc văn bản của (các) cơ sở y tế trong phụ lục thông báo Nhà thầu vi phạm Hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành (ngày 10 tháng 07 năm 2025) cho **đến hết ngày 16 tháng 08 năm 2027**.

Việc đòi tiền nhiều lần theo Bảo lãnh này là được phép và theo đó Số tiền bảo lãnh nêu trên sẽ tự động giảm tương ứng với số tiền mà Ngân hàng đã thực hiện nghĩa vụ theo

Trang 1/3





AA1709321

Số tham chiếu bảo lãnh: IGT2533088

Bảo lãnh này.

Bảo lãnh này không được phép chuyển nhượng.

Bảo lãnh này được phát hành thành 01 (một) bản gốc duy nhất bằng tiếng Việt.

Bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Bảo lãnh này sẽ do Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết theo quy định của pháp luật.

Để kiểm tra tính xác thực của Bảo lãnh này, các cơ sở y tế trong phụ lục có thể quét mã QR tại phần đầu Bảo lãnh, hoặc sử dụng dịch vụ tra cứu trực tuyến thông tin bảo lãnh tại website chính thức của Ngân hàng, hoặc gửi văn bản đề nghị xác thực bảo lãnh kèm theo bản sao Bảo lãnh này tới địa chỉ của Ngân hàng quy định tại Bảo lãnh này.

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM - CHI NHÁNH ĐÔNG HẢI PHÒNG

Người đại diện Ngân hàng



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Vân



AA1709322

Số tham chiếu bảo lãnh: IGT2533088

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỰC HIỆN KÝ HỢP ĐỒNG VÀ THỤ HƯỞNG
BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG
(Kèm theo Bảo lãnh thực hiện hợp đồng số IGT2533088 ngày 10 tháng 07 năm 2025 của
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG HẢI
PHÒNG)

STT	Mã CSKCB	Tên CSKCB ("Cơ sở y tế")	Tên tỉnh/TP	Giá trị trúng thầu được phân bổ (VND)	Số tiền bảo lãnh đối với từng Cơ sở y tế (VND)
1	01. BVĐN	Bệnh viện Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	37.346.400	933.660
2	12. TK	Trung tâm y tế khu vực Thanh Khê	Thành phố Đà Nẵng	72.643.200	1.816.080
3	13. LC	Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu	Thành phố Đà Nẵng	12.936.000	323.400
4	14. CL	Trung tâm y tế khu vực Cẩm Lệ	Thành phố Đà Nẵng	20.286.000	507.150
5	15. ST	Trung tâm y tế khu vực Sơn Trà	Thành phố Đà Nẵng	230.580.000	5.764.500
6	16. NHS	Trung tâm y tế khu vực Ngũ Hành Sơn	Thành phố Đà Nẵng	38.949.120	973.728
7	21. BVC	Bệnh viện C Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	301.023.072	7.575.577
8	22. BV199	Bệnh viện 199 - Bộ Công an	Thành phố Đà Nẵng	2.153.844	53.846
Tổng				715.917.636	17.897.941

